

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH LÂM ĐỒNG Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 65/2022/HS-PT

Ngày: 30-6-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Hồng.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Duy Hoài

Ông Đặng Ngọc Bình

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Quốc Huy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Anh Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý Số 59/2022/TLST-HS ngày 05/4/2022 với các bị cáo Lê Quang S, K' T, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2022/HS-ST ngày 22/02/2022 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

*** Bị cáo có kháng cáo.**

1. **Lê Quang S**, sinh ngày 14 tháng 10 năm 1979, tại Lâm Đồng; nơi cư trú: Tổ 5, thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê L, sinh năm 1939 và bà Lê Thị Ch, sinh năm 1939; vợ: Nguyễn Thị Mỹ D, sinh năm 1991; con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 177/HSST ngày 23/12/2002 của Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xử phạt Lê Quang S 30 tháng tù về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”, bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 02/9/2004. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 24/6/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện D, tỉnh Lâm Đồng. (có mặt tại phiên tòa)

2. **K' T** (Bạp D), sinh ngày 01 tháng 01 năm 1978, tại Lâm Đồng; nơi cư trú: Thôn 4, xã L, huyện D, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: K'Ho; giới tính: Nam; tôn giáo: Tin Lành; quốc tịch: Việt

Nam; con ông K'D (đã chết) và bà Ka P (đã chết); vợ: Ka R, sinh năm: 1976; con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại tại Thôn 4, xã L, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng đầu năm 2020, Lê Quang S xem trên kênh Youtube có đăng Video clip hướng dẫn mua từng bộ phận, linh kiện của khẩu súng và lắp thành khẩu súng hoàn thiện. Thấy vậy, Lê Quang S đã đặt mua từng bộ phận, linh kiện khẩu súng trên mạng Internet, cụ thể: Vào khoảng tháng 3, tháng 4/2020 S đặt mua ống ngắm khẩu súng với giá 3.500.000 đồng, đến tháng 6/2020 S đặt mua nòng súng với giá 6.000.000 đồng, khoảng tháng 8/2020 S đặt mua bộ khung (gồm thân súng và cò súng) với giá 4.000.000 đồng, đến khoảng tháng 11, tháng 12/2020 S đặt mua báng súng, giảm thanh và 10 (mười) viên đạn với giá 1.500.000 đồng. Việc giao nhận các linh kiện, bộ phận của súng bằng hình thức Ship COD (giao hàng trả tiền). Sau khi mua đầy đủ các bộ phận, linh kiện súng, khoảng đầu năm 2021, S tự lắp ráp hoàn thiện khẩu súng và lấy 01 viên đạn nạp vào súng bắn thử vào bức tường nhà thấy đạn nổ, súng hoạt động được. Sau đó, S bỏ khẩu súng vào túi vải màu xanh và cất giấu ở góc nhà nơi để các công cụ, dụng cụ làm nông của gia đình mình tại tổ 5, thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

Khoảng hơn 16 giờ 30 phút ngày 24/6/2021, K'T điều khiển xe máy hiệu Jupiter đến nhà Lê Quang S chơi và được S rủ đi săn bắn gà rừng thì K'T đồng ý. Sau đó, S lấy khẩu súng được đựng trong chiếc túi vải màu xanh, 06 (sáu) viên đạn thể thao và 01 cái đèn pin loại lắp một pin tiểu, vỏ màu đen, dài khoảng 20cm rồi điều khiển xe máy hiệu Yamaha Sirius của S chở K'T ngồi sau ôm khẩu súng vào khu vực rẫy Xã thuộc thôn 9, xã L, huyện D, tỉnh Lâm Đồng để tìm gà rừng bắn. Khi vào đến nơi, cả hai ngồi chờ một lúc đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày nhưng không thấy có con gà rừng nào nên S chở K'T quay về. Trên đường về, S cầm đèn pin soi phía trước theo hướng đi thì phát hiện bên tay trái trong vườn cà phê có đốm sáng giống như mắt con mèo rừng nên S dừng xe lại và soi kỹ về hướng đốm sáng, sau đó S đưa đèn pin cho K'T và nói “*Soi cho mình bắn*”. K'T đồng ý cầm đèn pin soi về hướng đốm sáng để con vật bắt ánh đèn chóa mắt không chạy đi để cho S bắn. Khi cầm đèn pin soi về hướng con thú thì K'T phát hiện cách con thú khoảng hai mét có một căn chòi nhưng không

có đèn sáng nên nghĩ trong chòi không có người. Còn S lấy khẩu súng rồi nạp đạn vào súng và ngắm về phía mắt con thú bắn, đạn nổ nhưng đèn sáng vẫn còn quanh quần bên gốc trà (chè) nên K'T nói với S “*Nó vẫn còn ở đó*”. S lấy vỏ đạn ra và nạp đạn mới vào rồi tiếp tục ngắm về phía mắt con thú bắn phát súng thứ hai. Sau khi bắn viên đạn thứ hai, được khoảng một đến hai phút thấy có ánh đèn trong chòi gần đó bật sáng và có tiếng trẻ em vừa khóc, vừa nói “*Bắn trúng bố rồi*” (bằng tiếng đồng bào) nên K'T nói với S “*Chắc lạc đạn trúng người rồi, chạy đi*” nhưng S không bỏ chạy mà điều khiển xe máy vào chỗ chòi thì có hai đứa trẻ nói “*Bố bị trúng đạn*”. S chạy vào trong chòi thấy có một người đàn ông nằm im trên tấm phản gỗ, bên hông trái có một lỗ nhỏ, máu chảy ra, S biết đã bắn súng lạc đạn trúng người này. Sau đó, S điều khiển xe máy chạy ra chỗ K'T đứng và nói K'T vào phụ chở người đi cấp cứu nhưng K'T hoảng sợ và bỏ chạy, trên đường chạy, K'T đã vứt bỏ chiếc đèn pin. Thấy K'T bỏ chạy, S tiếp tục điều khiển xe máy quay lại chòi kiểm tra thì thấy người đàn ông đã tắt thở nên không đưa đi cấp cứu nữa và nói với hai đứa trẻ ở lại chòi chờ. Sau đó, S điều khiển xe máy đến Công an huyện D để tự thú, giao nộp toàn bộ tang vật còn lại và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đến sáng ngày 25/6/2021, K'T cũng tự nguyện đến Công an huyện D để đầu thú và khai nhận hành vi của mình.

Vật chứng thu giữ, gồm: 01 (một) khẩu súng có kích thước tổng thể 24,4cm x 102,9cm bằng kim loại, có dây đeo, ốp tay cầm và tay cầm làm bằng gỗ màu nâu, báng súng bằng nhựa màu đỏ đen, có thể gấp gọn được, bộ phận khóa nòng có kí tự “105”, nòng súng có ký tự “C MP B”; bộ phận giảm thanh bằng kim loại màu đen, hình trụ tròn, kích thước cao 14,5cm, đường kính ngoài 2,6cm. Trên báng súng có dòng chữ “Made in MGPCQB”, “Python Buttstock”. Trên bộ phận ống ngắm có ký tự “DISCOVERY HI 4-14X44SF”; 04 (bốn) viên đạn bằng kim loại, vỏ màu trắng bạc, đầu đạn màu vàng đồng mũi tù, mỗi viên có đường kính 5,6mm, cao 2,5cm, mặt ngoài đáy viên đạn có ký hiệu “SB”; 01 (một) vỏ đạn bằng kim loại dài 15,5mm, đường kính trong 5,5mm, đường kính ngoài 5,9mm, đường kính đáy vỏ đạn 6,9mm, đáy vỏ đạn có dấu vết đập của kim hỏa và 01 (một) vật thể bằng kim loại đã bị biến dạng màu xám và màu cam, kích thước (10 x 5,6)mm. Đây là vũ khí quân dụng nên đang được gửi bảo quản tại kho quân khí thuộc Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Lâm Đồng.

Cơ quan điều tra tiến hành trưng cầu giám định đối với khẩu súng và các viên đạn do Lê Quang S sử dụng. Tại Kết luận giám định số 655/GĐ-PC09 ngày 05/7/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng, kết luận:

+ Vật dạng súng dài có kích thước tổng thể 24,4cm x 102,9cm gửi giám định là súng tự chế cỡ nòng 2,6cm, thuộc vũ khí quân dụng. Khẩu súng hiện còn sử dụng để bắn được.

+ Bốn (04) viên đạn bằng kim loại vỏ màu trắng bạc, đầu đạn bằng kim loại màu vàng đồng mũi tù, mặt ngoài đáy viên đạn ký hiệu “S B”, mỗi viên có đường kính 5,5cm, cao 2,5cm, gửi giám định không phải là vũ khí quân dụng (là đạn thể thao cỡ 5,6 x 15,6mm và lắp được cho khẩu súng gửi giám định kèm theo).

+ Một (01) vật kim loại dạng đầu đạn (ký hiệu A1) và một (01) vỏ đạn (ký hiệu A2) gửi giám định là đầu đạn và vỏ đạn được bắn ra từ khẩu súng dài kích thước tổng thể 24,4cm x 102,9cm gửi giám định kèm theo và cùng loại với bốn (04) viên đạn thể thao cỡ 5,6 x 15,6mm gửi giám định nói trên.

- Ngoài ra, cơ quan điều tra còn tạm giữ một (01) túi vải màu xanh lá cây, kích thước 26cm x 77cm.

Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành khám nghiệm tử thi ông K'B, xác định: Mạn sườn trái (cách hõm nách xuống 19,5cm, cách mũi ức qua trái 21cm) có một vết thủng da kích thước 0,6cm x 0,4cm, trong miệng vết thương có một mảnh kim loại màu xám bạc kích thước 0,2cm x 0,3cm. Trần máu khoang ngực trái (trong khoang ngực trái nhiều máu loãng lẫn máu đông). Vết thương mạn sườn trái xuyên qua khe gian sườn 8, 9 qua dạ dày, cơ hoành vào động mạch chủ ngực và ghim vào đốt sống ngực 5 (do 01 vật thể kim loại). Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 159/2021-TT ngày 29/6/2021 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Lâm Đồng, kết luận nguyên nhân chết của K'B: Trụy tim mạch - Suy hô hấp do vết thương hỏa khí.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng tiến hành khám nghiệm hiện trường tại chòi tôn trông coi cà phê của nhà ông K'B và đoạn đường đất gần vườn thuộc Thôn 9, xã L, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Kết quả khám nghiệm xác định: Vách tôn bên phải của chòi, cách đất lên 60cm, cách góc chòi trước bên phải về sau 10cm thấy có một lỗ thủng tôn đường kính 05mm, kèm vết rách kim loại; Chòi có một cửa chính bằng tôn, tại vách tôn của cánh cửa cách đất lên 34,5cm, cách góc chòi trước bên phải về sau bên trái 13cm thấy có một lỗ thủng tôn đường kính 05mm, kèm theo vết rách kim loại; Vách tôn bên trái của chòi, cách đất lên 38cm, cách góc chòi trước bên trái về sau 182cm thấy có một lỗ thủng tôn đường kính 05mm, kèm theo vết rách kim loại; phía trong chòi tại vách sau có một Phán gỗ kích thước 2,1m x 1,4m, cao cách nền 0,60m, trên mặt phản thấy tử thi K'Biển chết trong tư thế nằm ngửa; vách tôn bên trái chòi có khoảng hở tôn chân vách 19cm; trên đoạn đường đất phía trước chòi, cách vị trí

chòi 95,8m thấy 01 (một) vỏ đạn kim loại dài 15,5mm, đường kính trong 5,5mm, đường kính ngoài 5,9mm, đường kính đáy vỏ đạn 6,9mm, đáy vỏ đạn có dấu vết đập của kim hỏa.

Cơ quan giám định sử dụng 02 (hai) viên đạn để giám định.

- Về trách nhiệm dân sự: Đại diện bị hại yêu cầu bồi thường các khoản tiền gồm: Chi phí mai táng cho ông K'B số tiền 172.640.000 đồng; tiền tổn thất tinh thần cho gia đình ông K'B số tiền 500.000.000 đồng và tiền cấp dưỡng nuôi bốn con của ông K'B đến khi các cháu đủ 18 tuổi theo quy định của pháp luật. Các bị cáo và gia đình bị cáo đã bồi thường khắc phục cho gia đình bị hại được số tiền 150.000.000 đồng (bị cáo S bồi thường 100.000.000 đồng và bị cáo K'T bồi thường được 50.000.000 đồng).

Cáo trạng số 25/CT-VKSLĐ-P1 ngày 12/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Lê Quang S về tội “*Chế tạo, tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*”, truy tố bị cáo K'T về tội “*Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 304 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây viết tắt BLHS 2015).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2022/HS-ST ngày 22/02/2022 của Tòa án nhân dân huyện D đã xử;

Tuyên bố bị cáo Lê Quang S phạm tội “*Chế tạo, tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*”. Bị cáo K'T phạm tội “*Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 304; các Điều 17, 38, 50; 58 điểm b, s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Quang S 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 24/6/2021.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 304; Điều 17, 38, 50; 58 điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo K'T 05 (năm) năm tù, Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt giam thi hành án.

Ngoài ra, bản án còn giải quyết về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 02/3/2022 bị cáo Lê Quang S kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 28/02/2022 bị cáo K' T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Các bị cáo có thái độ thành khẩn, ăn năn hối cải, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2022/HS-ST ngày 22/02/2022 của Tòa án nhân dân huyện D đã tuyên xử đối với các bị cáo. Các bị cáo xin Hội đồng xét xử (sau đây viết tắt là HĐXX) phúc thẩm xem xét giảm

nhẹ hình phạt cho các bị cáo và không xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa phúc thẩm phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng, đề nghị HĐXX căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét đơn kháng cáo của các bị cáo gửi đến Tòa án trong hạn luật định nên thời hạn kháng cáo của các bị cáo là hợp lệ, nội dung của bị cáo S kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; nội dung kháng cáo của bị cáo Tâm cho rằng, bản thân không sử dụng vũ khí, chỉ đi theo chơi, mức hình phạt bản án sơ thẩm là quá nặng.

[2] Vào năm 2020 Lê Quang S thông qua mạng Youtube mua linh kiện và lắp thành khẩu súng hoàn thiện. Sau khi bắn thử thì thấy đạn nổ, súng hoạt động được. Sau đó, bị cáo S để khẩu súng trong túi vải màu xanh cất giấu ở góc nhà của bị cáo ở Tổ 5, thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Đến tối ngày 24/6/2021, S cùng K'T mang khẩu súng quân dụng nói trên đi săn gà rừng, trên đường đi về thì phát hiện có đốm sáng nên S và K' T dừng lại; K' T dùng đèn pin soi vào đốm sáng còn S lắp đạn ngắm và bắn hai phát vào đốm sáng. Khi nghe tiếng trẻ con khóc, S chạy vào trong chòi thấy có một người đàn ông nằm im trên tấm phản gỗ, bên hông trái có một lỗ nhỏ, máu chảy ra, S biết đã bắn súng lạc đạn trúng người này nên S gọi K' T cùng chạy vào chòi đưa nạn nhân đi cấp cứu, nhưng K' T bỏ chạy về nhà. Do vết thương bị đạn trúng vào chảy máu nhiều, không cấp cứu kịp thời nên nạn nhân K'B tử vong.

Kết luận giám định số 655/GĐ-PC09 ngày 05/7/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng, xác định khẩu súng do Lê Quang S tự chế và cùng sử dụng với K' T thuộc vũ khí quân dụng. Đồng thời, Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Lâm Đồng kết luận nguyên nhân chết của ông K'B "*Trụy tim mạch - Suy hô hấp do vết thương hỏa khí*". (theo Kết luận giám định pháp y về tử thi số 159/2021-TT ngày 29/6/2021)

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo, thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện D đã xét xử, bị cáo K' T trình bày bị cáo chỉ đi

theo bị cáo S chơi và không có dùng súng bắn vào K'B, mức án bản án sơ thẩm đối với bị cáo là quá nặng và đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt. Tội phạm và hành vi thực hiện tội phạm của các bị cáo được bản án sơ thẩm phân tích, đánh giá, tuyên bố bị cáo Lê Quang S phạm tội "*Chế tạo, tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*"; bị cáo K'T phạm tội "*Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*" quy định tại điểm c khoản 2 Điều 304 BLHS 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo của các bị cáo; HĐXX thấy rằng, qua lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm và phiên tòa phúc thẩm, khi quyết định hình phạt, bản án sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS 2015. Bị cáo S sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã tự thú nên được áp dụng thêm điểm r khoản 1 Điều 51 BLHS 2015, xử phạt bị cáo Lê Quang S 07 năm tù; xử phạt bị cáo K' T 05 năm tù là có xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo nhằm răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật trong đấu tranh, phòng chống tội phạm. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo không xuất trình thêm chứng cứ về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nên không có căn cứ để HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Từ những nhận định trên, HĐXX không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5] Về án phí: Do không chấp nhận yêu cầu kháng cáo nên các bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lê Quang S, K' T, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 14/2022/HS-ST ngày 22/02/2022 của Tòa án nhân dân huyện D.

Xử:

1.Về tội danh: Tuyên bố: Bị cáo Lê Quang S phạm tội "*Chế tạo, tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*". Bị cáo K'T phạm tội "*Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng*".

2.Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 304; Điều 17, 38, 50; 58 điểm b, s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Lê Quang S 7 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 24/6/2021.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 304; Điều 17, 38, 50; 58 điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo

K'T 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt giam thi hành án.

3. Về án phí:

Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lê Quang S, K' T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không có kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, hết thời hạn kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Vụ GDKT I – TANDTC (01);
- Phòng KTNV&THA (04);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND huyện D (02);
- VKSND huyện D (01);
- Cơ quan CSĐT CA huyện D (01);
- Cơ quan THAHS CA huyện D (01);
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh Lâm Đồng (01);
- Bị cáo (03);
- Nhà tạm giữ huyện D (02);
- Lưu hồ sơ; Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Hồng

Cốc Thẩm phán

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đặng Ngọc Bình

Nguyễn Duy Hoài

Nguyễn Hữu Hồng